

Số: 51/2021/QĐHG-HNGĐ

K, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Trần Văn Khoát.

Căn cứ Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại tòa án ngày 08 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân gia đình giữa:

- *Người yêu cầu*: Chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D; cùng ĐKKHKT: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Tổ C 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D; cùng ĐKKHKT: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Tổ C 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D có 03 con chung là Nguyễn Văn A, sinh ngày 12/01/2008; Nguyễn Bảo L, sinh ngày 10/10/2014 và

Nguyễn Bảo T, sinh ngày 22/01/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả ba con chung cho chị C nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D không có tài sản chung, không đề nghị giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn D mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị C, để chị C nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015204 ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

5. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định

6. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- UBND xã M, huyện A, HP (ĐKKH: 03/8/2007);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khoát